

Số: /SDTTG-TG

Khánh Hòa, ngày tháng 7 năm 2025

V/v triển khai Nghị định số
124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025
của Chính phủ.

Kính gửi:

- Các tổ chức tôn giáo, cơ sở đào tạo tôn giáo trên địa bàn tỉnh (*theo danh sách đính kèm*);
- Các cơ sở tín ngưỡng.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 7827/UBND-KT ngày 19/6/2025 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

Nhằm giúp cho các tổ chức tôn giáo, cơ sở đào tạo tôn giáo và các cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh thuận lợi trong việc thực hiện Nghị định số 124/2025/NĐ-CP nêu trên, Sở Dân tộc và Tôn giáo liệt kê cụ thể các nội dung được phân quyền, phân cấp; nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và các biểu mẫu được sửa đổi, bổ sung một cách hệ thống; cụ thể như sau:

I. PHÂN QUYỀN TRONG LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

1. Tiếp nhận thông báo kết quả đào tạo của cơ sở đào tạo tôn giáo

a) Việc tiếp nhận văn bản thông báo kết quả đào tạo của từng khóa học của cơ sở đào tạo tôn giáo quy định tại khoản 4 Điều 39 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc nhiệm vụ thực hiện của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

b) Trình tự, thủ tục tiếp nhận thông báo kết quả đào tạo của cơ sở đào tạo tôn giáo quy định tại Mục I Phụ lục I kèm theo văn bản này.

2. Trả lời nhóm người nước ngoài sinh hoạt tôn giáo tập trung mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo

a) Việc trả lời nhóm người nước ngoài sinh hoạt tôn giáo tập trung mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo quy định tại khoản 5 Điều 48 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

b) Trình tự, thủ tục trả lời nhóm người nước ngoài sinh hoạt tôn giáo tập trung mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo quy định tại Mục II Phụ lục I kèm theo văn bản này.

3. Trả lời việc người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam

a) Việc trả lời người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam quy định tại khoản 3 Điều 49 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

b) Trình tự, thủ tục trả lời việc người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam quy định tại Mục III Phụ lục I kèm theo văn bản này.

II. PHÂN ĐỊNH THẨM QUYỀN TRONG LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

1. Tiếp nhận thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng định kỳ

a) Việc tiếp nhận thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng định kỳ quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo được phân định thẩm quyền thực hiện như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức lễ hội có trách nhiệm tiếp nhận văn bản thông báo của người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng đối với lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong một xã.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức lễ hội có trách nhiệm tiếp nhận văn bản thông báo của người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng đối với lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong nhiều xã thuộc tỉnh.

b) Trình tự, thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng định kỳ quy định tại Mục IV Phụ lục I kèm theo văn bản này.

2. Tiếp nhận thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo

a) Việc tiếp nhận thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo được phân định thẩm quyền thực hiện như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc mở lớp bồi dưỡng có trách nhiệm tiếp nhận thông báo bằng văn bản của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 41 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

b) Trình tự, thủ tục tiếp nhận thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo quy định tại Mục V Phụ lục I kèm theo văn bản này.

3. Tiếp nhận thông báo danh mục hoạt động tôn giáo

a) Việc tiếp nhận thông báo danh mục hoạt động tôn giáo quy định tại khoản 1 Điều 43 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo được phân định thẩm quyền thực hiện như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận danh mục hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận danh mục hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã trên địa bàn tỉnh.

- Bộ Dân tộc và Tôn giáo tiếp nhận danh mục hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều tỉnh.

b) Đối với hoạt động tôn giáo không có trong danh mục đã thông báo thì người đại diện tổ chức có trách nhiệm thông báo bổ sung tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo điểm a mục 3 này chậm nhất là 20 ngày trước khi diễn ra hoạt động.

c) Trình tự, thủ tục tiếp nhận thông báo danh mục hoạt động tôn giáo quy định tại Mục VI Phụ lục I kèm theo văn bản này.

4. Tiếp nhận thông báo tổ chức hội nghị của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc

a) Việc tiếp nhận thông báo tổ chức hội nghị của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc quy định tại khoản 1 Điều 44 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo được phân định thẩm quyền thực hiện như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận văn bản thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một xã.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều xã trên địa bàn tỉnh.

- Bộ Dân tộc và Tôn giáo tiếp nhận thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều tỉnh.

b) Trình tự, thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức hội nghị của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc quy định tại Mục VII Phụ lục I kèm theo văn bản này.

5. Chấp thuận tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo

a) Việc chấp thuận tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo quy định tại khoản 3 Điều 45 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo được phân định thẩm quyền thực hiện như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trả lời bằng văn bản đối với việc tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một xã.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trả lời bằng văn bản đối với việc tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều xã trên địa bàn tỉnh.

- Đối với việc tổ chức đại hội không thuộc 02 trường hợp nêu trên, Bộ Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm trả lời bằng văn bản.

b) Trình tự, thủ tục chấp thuận tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo quy định tại Mục VIII Phụ lục I kèm theo văn bản này.

6. Chấp thuận tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp

a) Việc chấp thuận tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp quy định tại khoản 3 Điều 46 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo được phân định thẩm quyền thực hiện như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về việc tổ chức cuộc lễ, giảng đạo có quy mô tổ chức ở xã.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi dự kiến tổ chức cuộc lễ, giảng đạo có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về việc tổ chức cuộc lễ, giảng đạo có quy mô tổ chức ở nhiều xã trên địa bàn tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh.

b) Trình tự, thủ tục chấp thuận tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp quy định tại Mục IX Phụ lục I kèm theo văn bản này.

7. Tiếp nhận thông báo về việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc

a) Việc tiếp nhận thông báo về việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo được phân định thẩm quyền thực hiện như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức quyên góp tiếp nhận thông báo bằng văn bản của người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc về việc tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tổ chức quyên góp tiếp nhận thông báo bằng văn bản của người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc về việc tổ chức quyên góp trên địa bàn nhiều xã thuộc tỉnh.

b) Trình tự, thủ tục tiếp nhận thông báo về việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc quy định tại Mục X Phụ lục I kèm theo văn bản này.

III. CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA HỒ SƠ, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Cắt giảm Phiếu lý lịch tư pháp đối với 06 hồ sơ, thủ tục được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19; điểm c khoản 2 Điều 22; điểm c khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 4 Điều 34; điểm b khoản 2 Điều 38; khoản 3 Điều 33 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo. Cụ thể:

- Đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo (*Hồ sơ quy định tại Mục I Phụ lục II kèm theo văn bản này*).

- Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo (*Hồ sơ quy định tại Mục II Phụ lục II kèm theo văn bản này*).

- Đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc (*Hồ sơ quy định tại Mục III Phụ lục II kèm theo văn bản này*).

- Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc (*Hồ sơ quy định tại Mục IV Phụ lục II kèm theo văn bản này*).

- Đề nghị chấp thuận thành lập cơ sở đào tạo tôn giáo (*Hồ sơ quy định tại Mục V Phụ lục II kèm theo văn bản này*).

- Văn bản thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc (*Hồ sơ quy định tại Mục VI Phụ lục II kèm theo văn bản này*).

2. Đơn giản hóa hồ sơ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo quy định tại Nghị định số 95/2023/NĐ-CP

- Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ 07 điểm, khoản thuộc 06 Điều của Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (*Chi tiết tại Mục VII Phụ lục II kèm theo văn bản này*).

- Sửa đổi 25 biểu mẫu hồ sơ, thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo được ban hành kèm theo Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 (*Danh mục Biểu mẫu hồ sơ, thủ tục hành chính sửa đổi tại Phụ lục III kèm theo văn bản này*).

Đối với các quy định, thủ tục hành chính, biểu mẫu không bị điều chỉnh, sửa đổi bởi Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ vẫn có giá

trị pháp lý và thực hiện theo quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

Các nội dung liên quan đến phân quyền, phân định thẩm quyền, đơn giản hóa hồ sơ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo được điều chỉnh bởi Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ hết hiệu lực kể từ ngày 01/3/2027 trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền quyết định kéo dài thời gian áp dụng toàn bộ hoặc một phần Nghị định này.

Nội dung văn bản triển khai và Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ được đăng tải tại địa chỉ website của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Khánh Hòa <https://sdttg.khanhhoa.gov.vn>.

Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Khánh Hòa trân trọng thông tin đến các tổ chức tôn giáo, cơ sở đào tạo tôn giáo và các cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh biết, thực hiện./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- UBND các xã, phường (p/h);
- GD Sở và các PGĐ Sở;
- Các Phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, KH (28b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Duy Khánh